

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2019

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Diện tích gieo trồng ngô vụ đông 2019 ước đạt 7,1 ngàn ha, giảm 2,4% so với cùng kỳ; diện tích gieo trồng khoai lang ước đạt 0,8 ngàn ha, giảm 5,6%; diện tích gieo trồng rau xanh 5,7 ngàn ha;... Nguyên nhân diện tích gieo trồng ngô, khoai lang và một số cây vụ đông khác giảm là do người nông dân đã chủ động chuyển sang trồng rau xanh các loại có thời gian sinh trưởng nhanh, nhằm kịp thời có diện tích cho sản xuất vụ Xuân và đạt giá trị kinh tế cao.

Tiến độ thu hoạch vụ đông năm nay tương đương cùng kỳ, diện tích thu hoạch ngô đông ước đạt 5.305,3 ha, chậm hơn 6,6% so với cùng kỳ. Diện tích khoai lang thu hoạch ước đạt 508 ha, bằng 92,7% cùng kỳ; diện tích rau xanh các loại thu hoạch ước đạt 4.957,6 ha, nhanh hơn 5,8% cùng kỳ; diện tích đỗ tương thu hoạch ước đạt 23,8 ha; diện tích lạc thu hoạch ước tính đạt 43,2 ha;...

Làm đất và gieo trồng vụ xuân 2019 cơ bản đảm bảo khung thời vụ. Đến nay, diện tích ruộng đã cày toàn tỉnh đạt 27,2 ngàn ha, diện tích ruộng đã bừa ước đạt 20,3 ngàn ha; thóc giống đã gieo ước đạt 823,6 tấn. Diện tích lúa chiêm xuân đã cấy ước đạt 2,9 ngàn ha; diện tích gieo trồng rau xanh vụ xuân ước đạt 660,6 ha, tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng, hoạt động chăn nuôi cơ bản ổn định, quy mô tổng đàn được duy trì, đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán. Riêng đàn lợn, trong kỳ, xuất hiện dịch lở mồm long móng trên địa bàn 6 huyện, thành, thị tại 20 xã, phường, thị trấn. Tổng số lợn mắc bệnh 1.062 con, trong đó có 250 con đã bị chết; 803 con lợn đã được điều trị khỏi; đến nay, tình hình dịch bệnh đang được kiểm soát, không phát sinh thêm gia súc mắc bệnh mới; ...

Tại thời điểm 01/01/2019 tổng đàn trâu 62,5 ngàn con, giảm 5,9% so với cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò 117,7 ngàn con, giảm 3,9%; tổng đàn lợn 781,1 ngàn con, giảm 1,1%; tổng đàn gia cầm 14,5 triệu con tăng 8,7%.

Sản xuất lâm nghiệp trong tháng chủ yếu tập trung vào công tác khai thác rừng đã đến tuổi thu hoạch để trả phần đất cho diện tích rừng trồng tập trung, phát dọn thực bì chuẩn bị đất cho trồng cây vụ xuân theo kế hoạch đề ra. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 36,3 ngàn m³, tăng 6,4% so với cùng kỳ, sản lượng củi khai thác ước đạt 5,6 ngàn ste, tăng 2,9%;...

Diện tích thủy sản nuôi trồng ước 8.257,4 ha cơ bản ổn định như cùng kỳ năm trước, tổng sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 2.948 tấn, tăng 2,2%.

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tháng 01 năm 2019 giảm 1,2% so với tháng trước nhưng tăng 9,70% so với cùng kỳ năm trước.

Nhóm ngành công nghiệp khai khoáng: Chỉ số sản xuất giảm 9,38% so với tháng trước nhưng tăng 29,00% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Chỉ số sản xuất giảm 1,08% so với tháng trước và tăng 9,62% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Tháng 01/2019, có 15 nhóm ngành tăng so với cùng kỳ, trong đó có một số ngành tăng cao hơn mức tăng trưởng chung của nhóm gồm: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*tăng 32,69%*); Sản xuất trang phục (*tăng 31,06%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*tăng 28,08%*); In, sao chép bản ghi các loại (*tăng 20,42%*); Dệt (*tăng 16,19%*); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*tăng 13,04%*); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*tăng 12,22%*); Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*tăng 11,49%*); Sản xuất chế biến thực phẩm (*tăng 11,22%*); Sản xuất thiết bị điện (*tăng 11,11%*);...

Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí: Chỉ số sản xuất tương tăng 0,33% tháng trước và tăng 12,94% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Nhóm ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải: Chỉ số sản xuất tăng 1,29% so với tháng trước nhưng giảm 4,89% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 01 năm 2019 giảm 3,50% so với tháng 12 năm 2018 nhưng tăng 5,53% so với cùng kỳ; một số nhóm ngành có chỉ tiêu thụ sản phẩm tăng mạnh so với tháng cùng kỳ như: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (*trừ giường, tủ, bàn, ghế*) tăng hơn 3 lần; Công nghiệp chế biến, chế tạo khác tăng 2 lần; Sản xuất thiết bị điện (*tăng 38,89%*); Sản xuất chế biến thực phẩm (*tăng 27,27%*); Sản xuất trang phục (*tăng 24,03%*); In, sao chép bản ghi các loại (*tăng 20,42%*); ...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 01 năm 2019 tăng 23,21% so với tháng cùng kỳ năm trước. So với tháng cùng kỳ một số ngành có chỉ số tồn kho cao như: Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*tăng hơn 7 lần*); Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*trừ máy móc, thiết bị*) (*tăng 5,8 lần*); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*tăng hơn 2,6 lần*); Sản xuất trang phục (*tăng hơn 2 lần*); Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (*trừ giường, tủ, bàn, ghế*) tăng 70,64%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*tăng 60,15%*); Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*tăng 43,15%*);...

3. Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý

Tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tháng 01/2019 ước thực hiện đạt 289 tỷ đồng, tăng 45,4% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó: nguồn Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 184,7 tỷ đồng, tăng 52%; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 77,9 tỷ đồng, tăng 36,3% và vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 26,4 tỷ đồng, tăng 31,5%.

Một số công trình có giá trị đầu tư đạt khá trong tháng gồm: Công trình nâng cấp, sửa chữa đường từ xã Thụy Vân đi xã Thanh Đình và xã Chu Hóa Thành phố Việt Trì ước đạt 11 tỷ đồng; Dự án Hoàn thiện tu bổ, tôn tạo hạ tầng, cảnh quan Trung tâm lễ hội Khu DTLS Đền Hùng, thành phố Việt Trì ước đạt 10 tỷ đồng; Dự án cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (*WB7*) tại huyện Tam Nông, Thanh Thủy ước đạt 9,6 tỷ đồng; Dự án xây dựng Khu du lịch Văn Lang, thành phố Việt Trì giai đoạn 2016 - 2020 ước đạt 8 tỷ đồng; Cải tạo, gia cố và nâng cấp tuyến đê tả sông Thao đoạn Km64 - Km80,1 từ thị xã Phú Thọ đến cầu Phong Châu (*Giai đoạn I: Đoạn từ Km64-Km75 và Tuyến nhánh đê tả ngòi Lò Lợn*) tại huyện Lâm Thao, Thị xã Phú Thọ ước đạt 6,3 tỷ đồng;...

4. Thương mại, dịch vụ, giá cả

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Hoạt động của kinh doanh thương mại - dịch vụ, khách sạn - nhà hàng trên địa bàn tỉnh tháng 01/2019 có sự tăng trưởng khá, thị trường các mặt hàng phục vụ Tết Nguyên đán bắt đầu sôi động. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 2.699,9 tỷ đồng, tăng 20,9% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó: khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 216,2 tỷ đồng, tăng 15,9%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 2.462,2 tỷ đồng, tăng 21,4%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 21,4 tỷ đồng, tăng 12,1% cùng kỳ;... Chia theo ngành kinh doanh, doanh thu bán lẻ ước đạt 2.385,8 tỷ đồng, chiếm 88,4% tổng mức, tăng 21,1% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống ước đạt 207,1 tỷ đồng, chiếm 7,7% tổng mức, tăng 16,5%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 107 tỷ đồng, tăng 23,9%,...

b) Xuất, nhập khẩu¹

Tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa tháng 01/2019 ước đạt 134 triệu USD, tăng 0,8% so với tháng trước; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 135,1 triệu USD, tăng 0,8%;...

c) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 01/2019 giảm 0,30% so với tháng trước; tăng 2,82% cùng tháng năm trước (*sau 12 tháng*);...

Các yếu tố giúp kiềm chế CPI tháng này so với tháng trước bao gồm: Giao thông (*giảm 3,35%*), Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (*giảm 0,02%*);... Bên cạnh đó các nhóm May mặc, mũ nón, giày dép; Bru chính viễn thông; Giáo dục; Văn hoá, giải trí và du lịch giữ ổn định, không tăng so với tháng trước.

Giá vàng tháng 01/2019, tăng 2,51% so với tháng trước, giá bán bình quân trong tháng là 3.555 nghìn đồng/chỉ; giá đô la Mỹ (USD) tăng 0,16%, giá bán bình quân trong tháng là 23.700 đồng/USD.

d) Vận tải hàng hoá và hành khách

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải tháng 01 năm 2019 ước đạt 322,3 tỷ đồng, tăng 1,1% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 32,4 tỷ đồng, tăng 0,5%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 251,7 tỷ đồng, tăng 1,3%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 38,2 tỷ đồng, tăng 0,2%;...

Vận chuyển hàng hoá trong tháng ước đạt 3.039,7 nghìn tấn, tăng 1,3% so với tháng cùng kỳ; luân chuyển hàng hoá ước đạt 182.565,1 nghìn tấn.km, tăng 0,9% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, vận tải đường bộ ước đạt 2.198,5 nghìn tấn vận chuyển, tăng 1,4% và 54.076,0 nghìn tấn.km luân chuyển, tăng 0,9%;...

Vận tải hành khách đường bộ trong tháng ước đạt 680,6 ngàn hành khách, tăng 0,6% so với tháng cùng kỳ; luân chuyển hành khách ước đạt 48.019 ngàn hành khách.km, tăng 0,5% so với tháng cùng kỳ.

5. Một số vấn đề xã hội

a) Tình hình thiếu đói

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh phát sinh 45 hộ thiếu đói: Yên Lập 44 hộ (*xã Trung Sơn, đã được hỗ trợ 440 kg và 1 số loại thực phẩm khác ước giá trị 6,6 triệu đồng*); Tân Sơn 1 hộ (*do bị cháy nhà tháng 12/2018, đã được UBND xã Kim Thượng kịp thời hỗ trợ 20 kg gạo và 1 triệu đồng tiền mặt*).

¹ Nguồn: Chi cục Hải Quan.

b) Công tác y tế²

Tình hình y tế trên địa bàn tỉnh ổn định, không phát sinh dịch bệnh nguy hiểm, tính đến hết tháng 12/2018 toàn tỉnh ghi nhận 52 ca sốt rét lâm sàng, lấy xét nghiệm 8.324 lam máu trường hợp nghi ngờ đạt 91,02% kế hoạch (*riêng tháng 12/2018, ghi nhận 2 ca sốt rét lâm sàng, không có ký sinh trùng sốt rét, không có sốt rét ác tính, giám sát và lấy xét nghiệm 1.042 lam máu trường hợp nghi ngờ*).

Nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa lễ hội Xuân năm 2019, Ngành chức năng đã thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp huyện, xã tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm.

Tính đến hết tháng 12 năm 2018, các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra được 13.180 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, kết quả có 85,3% số cơ sở đạt tiêu chuẩn An toàn vệ sinh thực phẩm;... Năm 2018 vừa qua trên địa bàn tỉnh xảy ra 3 vụ ngộ độc thực phẩm với 10 người mắc, không có trường hợp nào tử vong do ngộ độc thực phẩm;...

c) Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao

Trong tháng, ngành chức năng tập trung chuẩn bị và tổ chức các sự kiện nhân kỷ niệm 89 năm, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2019) và các chương trình, lễ hội dân gian nhân dịp đón xuân Kỷ Hợi năm 2019;...

Ngày 01/01/2019, Phú Thọ đã đón đoàn khách du lịch đầu tiên đến từ thủ đô Hà Nội tham quan và trải nghiệm tại Vườn Quốc gia Xuân Sơn, huyện Tân Sơn. Đây là sự kiện mở đầu trong chuỗi các sự kiện năm 2019 nhằm giới thiệu, quảng bá du lịch Phú Thọ đến với du khách trong và ngoài nước. Tăng cường phát triển, đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tour du lịch gắn với các di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, văn hóa cộng đồng đặc sắc, tạo ấn tượng với du khách và các doanh nghiệp lữ hành.

d) Tình hình tai nạn, vi phạm giao thông³

Từ ngày 16/12 đến ngày 15/01/2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ làm 6 người chết (*tăng 1 người so với cùng kỳ*) và 5 người bị thương (*tăng 2 người so với cùng kỳ*). Riêng trong dịp Tết Dương lịch (*Từ ngày 29/12/2018 đến ngày 01/01/2019*), xảy ra 1 vụ tai nạn giao thông làm 1 người chết (*xảy ra trên địa bàn thị xã Phú Thọ*).

² Nguồn: Sở Y tế.

³ Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh.

Từ ngày 16/12 đến ngày 15/01/2019, công an tỉnh đã lập biên bản xử lý 8.497 trường hợp vi phạm an toàn giao thông (*giảm 1.480 trường hợp so với cùng kỳ*), tổng số tiền xử phạt 5,8 tỷ đồng (*tăng 0,4 tỷ đồng so với cùng kỳ*).


e) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Tình hình cháy nổ: Từ ngày 17/12/2018 đến ngày 16/01/2019, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ không xảy ra cháy, nổ.

Tình hình vi phạm môi trường: Tính từ ngày 17/12/2018 đến ngày 16/01/2019, lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 68 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 1.130,3 triệu đồng./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (L20b).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Lương